

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016
của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng
Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Phát huy vai trò chủ động của tỉnh Thanh Hóa trong tiến trình hội nhập với các nước ASEAN, với quốc tế nhằm triển khai thực hiện tốt các mục tiêu về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân thông qua các hoạt động hợp tác hướng vào người dân, thân thiện với môi trường và hướng tới thúc đẩy phát triển bền vững.

Thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN đúng trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả và bám sát chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 – 2025.

Kế hoạch hành động này là căn cứ cho các ngành, các huyện, thị xã, thành phố chủ động, tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; đồng thời tạo được sự gắn kết giữa các ngành, các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN đến năm 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Thúc đẩy việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 nhằm đạt được các mục tiêu về xây dựng một cộng đồng ASEAN hướng vào người dân, lấy người dân làm trung tâm và nâng cao trách nhiệm của toàn xã hội trong việc nâng cao mức sống cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Huy động tối đa các nguồn lực để đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội. Mở rộng các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn và gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, của tỉnh; tổ chức các hoạt động khuyến khích người dân tích cực tham gia hưởng ứng nhằm bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu;

xây dựng một xã hội bền vững về môi trường mang lại hiệu quả tích cực cho người dân.

b) Đảm bảo thực hiện các chính sách về an sinh xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp, người dân tham gia thực hiện chính sách an sinh xã hội; chú trọng nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, lấy người dân làm trung tâm trong mục tiêu và tiến trình phát triển của tỉnh.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý Nhà nước ở các cấp chính quyền, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị; vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, của nhân dân trong quá trình thực hiện mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội trên địa bàn tỉnh. Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về triển khai và thực hiện các mục tiêu phát triển con người, nâng cao chất lượng cuộc sống cho con người.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền việc thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN đến năm 2025.

1.1. Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Văn hóa và Đời sống và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh, thường xuyên cập nhật, tuyên truyền nội dung các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của tỉnh; tình hình ký kết và thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 mà Việt Nam tham gia và tỉnh Thanh Hóa triển khai thực hiện. Tuyên truyền sâu rộng Kế hoạch hành động của UBND tỉnh nhằm đẩy mạnh, nâng cao nhận thức của cộng đồng trên các phương tiện thông tin đại chúng về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN; tuyên truyền rộng rãi chủ trương quảng bá hình ảnh đất nước và con người xứ Thanh.

1.2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền về những chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về việc thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN, trọng tâm là những mục tiêu mang lại lợi ích cho người dân, cho đất nước; chủ động, kịp thời phát hiện, đấu tranh với các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

1.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức các hội nghị, hội thảo, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về ASEAN nói chung và Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN nói riêng cho cán bộ các sở, ban, ngành, hội, hiệp hội, doanh nghiệp...

2. Xây dựng cộng đồng gắn kết mang lại lợi ích cho người dân:

2.1. Các cấp, các ngành tập trung thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ giải pháp về hội nhập quốc tế được giao theo Quyết định số 4799/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về hội nhập quốc tế, trọng tâm là thực hiện các mục tiêu, giải pháp để xây dựng Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN

gắn kết, mang lại lợi ích cho người dân; tổ chức rà soát, lồng ghép các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN vào trong kế hoạch, chương trình của ngành, địa phương để triển khai thực hiện. Tăng cường sự tham gia của người dân trong quá trình xây dựng, thực hiện, giám sát và đánh giá các chương trình, chính sách, pháp luật hoạt động liên quan đến các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục, khoa học công nghệ, văn hóa, môi trường, biến đổi khí hậu, an sinh xã hội nhằm đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật đối với người dân, đặc biệt chú trọng thực hiện các chính sách, tổ chức các hoạt động liên quan cho người yếu thế, người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa của tỉnh.

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và thực hiện tốt chính sách xã hội. Khuyến khích người dân tự vươn lên ổn định cuộc sống góp phần vào việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.3. Sở Y tế tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2025, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách phát triển y tế, xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thực hiện cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập thuộc tỉnh Thanh Hóa.

2.4. Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các Trường trung học phổ thông hiện có tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 theo Quyết định số 5132/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh.

2.5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

3. Xây dựng cộng đồng hòa nhập, giảm dần các rào cản, bất bình đẳng trong xã hội:

3.1. Các cấp, các ngành tiếp tục đề ra các giải pháp giảm dần các rào cản, bất bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống, đẩy mạnh việc tiếp cận bình đẳng với an sinh xã hội cho tất cả mọi người thông qua việc thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020; Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; Quyết định số 488/QĐ-TTg ngày 14/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017 – 2025 và tầm nhìn 2030”; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 26/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội 2012 – 2020; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 25/10/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 –

2020 góp phần đảm bảo an ninh trật tự xã hội, thu hẹp khoảng cách về mức sống của người dân giữa các vùng miền.

Thúc đẩy, bảo vệ quyền và lợi ích của các nhóm người trong xã hội, đặc biệt là nhóm đối tượng yếu thế, đối tượng đặc thù trong xã hội; chú trọng đảm bảo và thực hiện đầy đủ quyền cho nhóm người khuyết tật, trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo và người có công với cách mạng.

3.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các cấp, các ngành tổ chức thực hiện:

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình giảm nghèo tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 – 2020, tập trung nguồn lực trước hết vào thực hiện ở những nơi khó khăn nhất, nghèo nhất để giảm nghèo bền vững, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện ở các vùng nghèo; thu hẹp khoảng cách chênh lệch mức sống giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng, các dân tộc, nhóm dân cư.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đã ban hành cho đối tượng bảo trợ xã hội, người yếu thế trong xã hội; đảm bảo trợ giúp xã hội cho các nhóm đối tượng do tác động của hội nhập quốc tế, trong đó tập trung hỗ trợ người khuyết tật nặng, trẻ em; chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi phù hợp với xu hướng quốc tế. Hình thành hệ thống cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội chuyên nghiệp, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng; khuyến khích phát triển đa dạng các hình thức từ thiện, nhân đạo phi Chính phủ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận để chăm sóc đối tượng dựa vào cộng đồng; thực hiện tốt công tác trợ giúp đột xuất, bảo đảm người dân bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời, khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống.

Tạo môi trường thuận lợi để thực hiện toàn diện quyền trẻ em; lồng ghép các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các cấp, các ngành. Tăng cường hợp tác với các nước ASEAN, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp quốc theo sự chỉ đạo của Chính phủ nhằm huy động nguồn lực thực hiện các chương trình, đề án chăm sóc và bảo vệ trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, bị bạo lực, bị buôn bán.

Lồng ghép các chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trong chiến lược, kế hoạch, chương trình công tác của các sở, ngành và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các huyện, thị xã, thành phố hướng tới mục tiêu hội nhập ASEAN.

Nâng cao chất lượng công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; phòng ngừa, giám sát sinh mới tệ nạn mại dâm dưới mọi hình thức; phòng, chống buôn bán người vì mục đích mại dâm, bóc lột tình dục... góp phần đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; chủ động thực hiện chính sách phòng chống tệ nạn xã hội do tác động của việc thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN.

Thực hiện các giải pháp để mở rộng diện tham gia và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội; bảo đảm hài hòa lợi ích của người lao

động, người sử dụng lao động; bảo đảm quyền lợi của người lao động về bảo hiểm xã hội trong các doanh nghiệp đang nợ đóng bảo hiểm xã hội, giải thể, phá sản, chủ bỏ trốn.

3.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; thúc đẩy và thực hiện bảo vệ quyền con người, tiếp cận cơ hội bình đẳng cho mọi người trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Xây dựng cộng đồng hòa nhập, thúc đẩy cuộc sống chất lượng, xây dựng gia đình văn hóa. Phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, từ đó nhân rộng nhiều mô hình để thực hiện hiệu quả công tác phòng chống bạo lực gia đình.

4. Xây dựng xã hội bền vững

4.1. Các ngành, các cấp triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo tồn, quản lý bền vững đa dạng sinh học và nguồn tài nguyên thiên nhiên; kiểm soát nghiêm ngặt nguồn ô nhiễm trong sản xuất; khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; tạo cơ chế khuyến khích các cơ sở phát triển các sản phẩm sạch và thân thiện với môi trường, khuyến khích sử dụng nguồn nguyên liệu tái sinh. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, xử lý ô nhiễm hồ ao, mặt nước chuyên dùng, ô nhiễm đất; giáo dục bảo vệ môi trường đến toàn thể nhân dân.

4.2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh, thân thiện với môi trường và phát triển bền vững; kế hoạch hành động về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, chấp hành pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường như: phòng ngừa và kiểm soát nguồn ô nhiễm môi trường; khai thác và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án môi trường, nhất là các dự án xử lý rác thải, nước thải tại các khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề góp phần đảm bảo môi trường sống cho người dân.

Tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên; đồng thời xử lý nghiêm đối với các hành vi làm ảnh hưởng đến nguồn tài nguyên của tỉnh; đặc biệt chú trọng đến công tác quản lý, xử lý rác thải, nguồn xả thải từ các doanh nghiệp nhằm đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường. Nâng cao vai trò trách nhiệm trong quản lý, kiểm tra, giám sát việc xử lý rác thải, xả thải, sử dụng nhiên liệu hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn cho các cấp, các ngành, các địa phương và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về các quy định của biến đổi khí hậu, tác hại và sự ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đối với môi trường, người dân. Đề ra các giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm khắc phục tình trạng biến đổi khí hậu; khuyến khích người dân tích cực tham gia và ứng dụng các biện pháp để nâng cao khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu.

4.3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Thúc đẩy sản xuất và tiêu thụ bền vững với việc áp dụng các công nghệ thân thiện với môi trường, quản lý rác thải và sử dụng nhiên liệu hiệu quả. Chủ trì triển khai và áp dụng các công nghệ mang đẳng cấp khu vực ASEAN và quốc tế trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn người dân tiếp cận và ứng dụng công nghệ tiên tiến, áp dụng tiêu chuẩn, kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, ghi nhãn hàng hóa đảm bảo đúng quy định; đặc biệt là trong sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, nhằm hướng đến chất lượng sản phẩm sạch cho thị trường trong tỉnh, đáp ứng nhu cầu xuất khẩu ra thị trường nước ngoài. Khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất sử dụng các công nghệ xanh thân thiện với môi trường hướng đến xây dựng tỉnh bền vững với môi trường.

4.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức triển khai thực hiện tốt quy hoạch phát triển nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, chú trọng thực hiện có hiệu quả các giải pháp quản lý đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, trong đó có khu bảo tồn thiên nhiên; xây dựng cơ chế khuyến khích ưu đãi người trồng rừng nhằm tăng mật độ che phủ, hạn chế xói mòn, rửa trôi, sạt lở đất; tập trung khai thác có hiệu quả dịch vụ môi trường rừng theo Quyết định số 4833/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh.

5. Xây dựng xã hội có khả năng ứng phó với các nguy cơ gây hại đến sức khỏe của người dân hướng đến một cộng đồng tự lực, tự cường:

5.1. Các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020”; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 28/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường các giải pháp xử lý hạn chế tình trạng trốn đóng, nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận dụng cơ chế, chính sách hỗ trợ để khuyến khích người dân nhất là người có thu nhập thấp tham gia bảo hiểm y tế để hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân; tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, chế độ về bảo hiểm y tế với nội dung và hình thức phù hợp cho từng đối tượng, từng địa bàn dân cư, đảm bảo đến được với tầng lớp nhân dân. Nghiên cứu có chính sách khuyến khích người có thu nhập dưới mức trung bình tham gia bảo hiểm tự nguyện. Phát huy vai trò và trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu rõ về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; góp phần nâng cao nhận thức và tích cực tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của người dân.

5.2. Sở Y tế tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng mạng lưới y tế dự phòng Thanh Hóa, từng bước hoàn chỉnh, hiện đại, nhằm phòng chống dịch tích cực và chủ động, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động; tăng cường đầu tư cho phát triển sự nghiệp y tế theo tinh thần Nghị quyết 46/NQ-TW

của Bộ Chính trị về công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, từng bước nâng cao thể lực, trí lực, tăng tuổi thọ, phát triển giống nòi khỏe mạnh, tạo cơ sở phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập ASEAN, hội nhập quốc tế. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện các mục tiêu Quốc gia về y tế, chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần, phòng chống lao, HIV/AIDS, các bệnh xã hội, bệnh nhiễm trùng, bệnh phát sinh do quá trình phát triển công nghiệp. Tăng cường chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, hạn chế tình trạng tử vong liên quan đến bà mẹ và trẻ em. Thực hiện có hiệu quả công tác y tế dự phòng, đầu tư nhân lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác khám chữa bệnh ban đầu, ưu tiên nơi có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt chính sách khám chữa bệnh cho đối tượng chính sách, người nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe nhằm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của người dân về chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh; tạo lối sống lành mạnh trong nhân dân, đảm bảo tốt vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm nhằm tạo môi trường có lợi cho sức khỏe của nhân dân.

Tập trung ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho tuyến tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ; tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại cho tuyến cơ sở nhằm hạn chế tình trạng quá tải cho tuyến tỉnh. Quản lý và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chú trọng quan tâm đến công tác cải cách thủ tục hành chính trong việc tổ chức khám, chữa bệnh để tạo điều kiện cho người dân hưởng thụ các dịch vụ y tế ngày càng tốt hơn.

Củng cố, hoàn thiện và phát triển hệ thống y tế; đồng thời nâng cao trình độ, chất lượng cho đội ngũ cán bộ y tế nhằm đáp ứng tốt hơn công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong thực hiện các thủ tục khám, chữa bệnh nhằm giảm phiền hà và thời gian chờ đợi của người bệnh. Chú trọng công tác giáo dục, rèn luyện ý thức của nhân viên y tế theo quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của bệnh nhân.

5.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp chặt chẽ với cơ quan bảo hiểm xã hội trong thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; theo dõi quản lý tốt đối tượng đóng và tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện các giải pháp để mở rộng diện tham gia và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội; bảo đảm hài hòa lợi ích của người lao động, người sử dụng lao động; bảo đảm quyền lợi của người lao

động về bảo hiểm xã hội trong các doanh nghiệp đang nợ đóng bảo hiểm xã hội, giải thể, phá sản, chủ bỏ trốn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, nợ đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; các hành vi tiêu cực, gian lận để hưởng chế độ, trục lợi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Nâng cao chất lượng công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; phòng ngừa, giảm phát sinh mới tệ nạn mại dâm dưới mọi hình thức; phòng, chống buôn bán người vì mục đích mại dâm, bóc lột tình dục... góp phần đảm bảo an toàn xã hội; chủ động thực hiện chính sách phòng chống tệ nạn xã hội do tác động của quá trình hội nhập với ASEAN.

6. Xây dựng một xã hội năng động thích ứng với việc tăng cường tính cạnh tranh của nguồn nhân lực, thúc đẩy hợp tác khu vực trong lĩnh vực nghiên cứu, giáo dục và đào tạo hướng đến người dân:

6.1. Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/8/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI và Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Quyết định số 89/QĐ - TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020"; Quyết định số 1666/2012/QĐ-UBND ngày 01/6/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án xây dựng xã hội học tập tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, trọng tâm là xây dựng hệ thống giáo dục thường xuyên để tạo cơ hội và điều kiện cho mọi người được học tập thường xuyên, liên tục, suốt đời nhằm nâng cao dân trí, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nhân tài phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020 theo hướng phát triển mạnh đào tạo nghề, đảm bảo đồng bộ về cơ cấu ngành nghề đào tạo và cơ cấu trình độ nghề nghiệp. Tập trung đầu tư cho đào tạo nghề trình độ cao, đảm bảo đội ngũ công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề vững, đủ khả năng tiếp cận với công nghệ sản xuất tiên tiến, thiết bị kỹ thuật hiện đại, có khả năng tham gia cạnh tranh trên thị trường lao động trong nước và từng bước đáp ứng yêu cầu hội nhập Văn hóa – Xã hội ASEAN.

Huy động nguồn lực và thu hút đầu tư cho phát triển giáo dục - đào tạo, không để tình trạng do nghèo khó mà thất học; tập trung hoàn thành chương trình kiên cố hóa trường lớp, tập trung vào những địa phương có hộ nghèo cao. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo theo định hướng dạy chữ, dạy nghề và dạy làm người. Chú trọng đổi mới chương trình, giáo trình, tạo chuyển biến cơ bản từ đào tạo theo khả năng sang đào tạo theo chuẩn và theo nhu cầu xã hội, chuẩn khu vực ASEAN và chuẩn quốc tế.

Tích cực hỗ trợ các trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng cấp xã tham gia xây dựng xã hội học tập; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện tổ chức bổ túc văn hóa cho công nhân lao động; trường cao đẳng, trường trung cấp tiếp tục duy trì mô hình dạy văn hóa và dạy nghề cho học

sinh tốt nghiệp phổ thông cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trường dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

Tập trung xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống Trung tâm hành chính công cấp các cấp; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước; phát triển các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, tiến tới một số dịch vụ công ở mức độ 4 nhằm mang lại sự tiện lợi, lợi ích cho người dân.

6.2. Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất định hướng phát triển quy mô ngành nghề đào tạo gắn với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của các trường phổ thông trong tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn 2025; kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đầu tư xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc tế tại các đô thị của tỉnh và Khu Kinh tế Nghi Sơn theo quy định tại Kế hoạch hành động số 04/KH-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh.

6.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn 2030 theo Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 09/02/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó, tăng cường, nâng cao năng lực chất lượng nguồn nhân lực làm du lịch đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ ngành du lịch và du khách trong và ngoài nước đến thăm quan, du lịch tại Thanh Hóa. Tổ chức triển khai có hiệu quả Quyết định số 290-QĐ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVIII phê duyệt Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020.

6.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức triển khai thực hiện tốt việc đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 23/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó, lựa chọn có trọng tâm, trọng điểm như: đào tạo lao động nông thôn có trình độ sơ cấp nghề; kỹ thuật viên có chứng chỉ hành nghề; tập huấn kỹ thuật cho lao động trực tiếp sản xuất nông nghiệp; đào tạo lao động nông thôn có chứng chỉ nghề đủ điều kiện ký hợp đồng lao động với các doanh nghiệp nông nghiệp.

6.5. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu triển khai xây dựng và đưa vào thực hiện đề án “Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh” để phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

6.6. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan:

Nâng cao hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm; đào tạo cung ứng lao động có tay nghề trình độ cao cho các khu công nghiệp, khu kinh tế và các dự án đầu tư lớn có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của tỉnh; từng bước đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong nước và ASEAN cũng như các nước có hợp tác về lao động.

Tham mưu cho UBND tỉnh ưu tiên tập trung đầu tư hình thành các trường chất lượng cao; nâng cao một số nghề đạt trình độ quốc gia, các nước trong khu vực ASEAN và thế giới; hình thành đội ngũ lao động lành nghề, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Thanh Hóa theo từng giai đoạn. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài nhằm xây dựng một số trường chất lượng cao, trường đạt trình độ khu vực và quốc tế; hợp tác với các nước có trình độ đào tạo tiên tiến trong khu vực và quốc tế để từng bước tiếp thu, chuyển giao công nghệ đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao.

Phát triển đội ngũ giáo viên đạt chuẩn; tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; áp dụng chương trình một số nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, khu vực ASEAN và quốc tế; chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề; thực hiện cơ chế dạy nghề theo hợp đồng hoặc đặt hàng giữa doanh nghiệp với cơ sở đào tạo; đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa nguồn lực cho phát triển nghề nghiệp, huy động sự tham gia của toàn xã hội để tăng nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 23/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hỗ trợ học nghề cho người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp... nâng cao khả năng tự tạo việc làm, tự tìm việc cho người lao động.

7. Triển khai các hoạt động về văn hóa, thể thao, du lịch nhằm phục vụ và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, nâng cao ý thức cộng đồng và xây dựng hình ảnh con người “Xứ Thanh”

7.1. Các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền triển khai các hoạt động xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trong việc sưu tầm, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh: Làm nghề thủ công truyền thống, dân ca dân vũ, phong tục, tập quán, trang phục, ngôn ngữ, tri thức dân gian, ẩm thực... đặc biệt các di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng người dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh. Quan tâm đến đội ngũ nghệ nhân, xây dựng cơ chế, chính sách, chế độ đãi ngộ đặc biệt, tôn vinh đối với các nghệ nhân dân gian trong việc tham gia sáng tạo, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, văn nghệ truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

7.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện:

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của con người Thanh Hóa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, xây dựng cộng đồng khỏe mạnh, chăm sóc bền vững và hiệu quả; tăng cường hợp tác trong lĩnh vực thể thao. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư mở rộng các loại hình hoạt động thể thao, phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí của nhân dân. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, vận động viên

thể thao nhằm hướng đến việc giao lưu, hội nhập với các nước trong khu vực. Triển khai thực hiện hiệu quả việc nâng cao thể lực, tầm vóc con người Thanh Hóa theo Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam, giai đoạn 2011 - 2030 tại Thanh Hóa; Tiếp tục thực hiện hiệu quả Cuộc vận động "*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*" giai đoạn 2012 - 2020 nhằm góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, thể thao trường học, phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang. Tổ chức các đợt giao lưu thể thao trong cộng đồng ASEAN nhằm gắn kết, mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế.

- Tuyên truyền các ấn phẩm truyền thông về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN. Đầu tư xây dựng các điểm du lịch gắn với di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, lễ hội truyền thống; gắn với xây dựng môi trường. Nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân, du khách trong nước và nước ngoài về ẩm thực địa phương, các sản phẩm du lịch đặc trưng của Thanh Hóa. Khai thác có hiệu quả các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể nhằm phát triển dịch vụ du lịch một cách bền vững, đưa du lịch Thanh Hóa trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để giới thiệu với các nước trong khối ASEAN.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị nghệ thuật và nâng cao chất lượng biểu diễn, hình thức nghệ thuật; tăng cường biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp nhằm phục vụ người dân; đặc biệt là phục vụ cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; đồng thời gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí; tạo điều kiện gắn kết mang lại lợi ích cho người dân.

- Tăng cường mở rộng hợp tác, giao lưu văn hóa nghệ thuật với các nước trong khu vực, trong Cộng đồng ASEAN và các nước có mối quan hệ truyền thống với Thanh Hóa như Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào,... Tiếp nhận các cơ hội giao lưu văn hóa hướng đến các cơ hội hội nhập Quốc tế về lĩnh vực văn hóa, đẩy mạnh và quảng bá hình ảnh đất nước con người Việt Nam, đặc biệt là hình ảnh và con người Thanh Hóa; giới thiệu các di sản văn hóa của Việt Nam, của Thanh Hóa đến với các nước trong Cộng đồng ASEAN.

7.3. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, trong đó có các nước ASEAN để tổ chức và triển khai các hoạt động văn hóa đối ngoại của tỉnh tại nước ngoài; tổ chức tuyên truyền và tham gia các sự kiện về ngoại giao văn hóa, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh nhằm quảng bá hình ảnh đất nước và của tỉnh đến với bạn bè quốc tế nói chung và các nước trong khu vực ASEAN nói riêng. Giới thiệu, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh có liên quan đến Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN thông qua các lễ hội văn hóa đặc sắc của tỉnh, các hội nghị, hội thảo quốc tế và các hoạt động trao đổi đoàn song phương, đa phương qua các phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức các lớp bồi dưỡng và cập nhật kiến thức đối ngoại cho cán bộ, công chức, viên chức, trong đó chú trọng đến tình hình phát triển về văn hóa, xã hội của các nước trong cộng đồng ASEAN. Phối hợp với các ngành, các cấp có liên quan, tổ

chức các chương trình, sự kiện văn hóa của tỉnh nhân dịp các ngày lễ lớn và nhân dịp các chuyến thăm của lãnh đạo các nước đến Thanh Hóa nhằm giới thiệu Thanh Hóa với các nước, hướng đến quan hệ hợp tác hữu nghị, thu hút đầu tư của các nước đối với tỉnh Thanh Hóa.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện các nội dung trong kế hoạch có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

3. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các tổ chức trong nước và nước ngoài.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh:

Trên cơ sở những nội dung chủ yếu trong Kế hoạch này, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương, đơn vị mình, trong đó cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, giai đoạn của ngành mình, lồng ghép các nguồn lực đảm bảo hoàn thành những công việc được giao chủ trì thực hiện. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trong các đề án, chương trình, kế hoạch của đơn vị để triển khai thực hiện hiệu quả. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 10/12 (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

Tham mưu ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Trung ương, rà soát kịp thời các quy định pháp luật có liên quan, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; đồng thời kiến nghị, sửa đổi, điều chỉnh các quy định chưa phù hợp liên quan đến thực hiện chính sách xã hội đối với người dân; đặc biệt chú trọng đến xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

2. Sở Tài chính:

Căn cứ tình hình thực tế cân đối ngân sách của tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện Chương trình.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan vận động nguồn hỗ trợ để thực hiện Chương trình.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phát huy vai trò hoạt động của Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị giữa Thanh Hóa và các nước trong cộng đồng ASEAN, động viên các thành viên trong tổ chức vận động cộng đồng người Việt Nam, người Thanh Hóa đang sinh sống, công tác tại các nước hướng về quê hương tích cực xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên,

hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025.

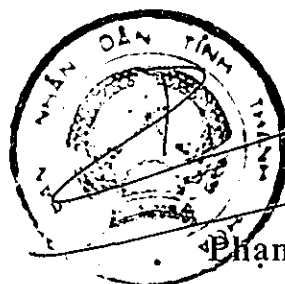
5. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Là cơ quan Thường trực, chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch và tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh, đảm bảo Kế hoạch được thực hiện đồng bộ, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VX.k13

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền